Họ và tên: Trương Thị Thu Hằng

Lớp: KS15TCNS1

MSSV: AS141027

**BÀI KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN**

**Môn: KINH TẾ TRI THỨC VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Đề: Dựa trên những kiến thức đã học trong môn kinh tế tri thức và sở hữu trí tuệ, bạn hãy nêu nhận định của bạn về nền kinh tế trong tương lai: Cách thức vận hành, những luồng lưu chuyển vật chất và tri thức, vai trò của cá nhân và tổ chức. Trong viễn cảnh đó, Việt Nam và các nước Đông Nam Á có vai trò như thế nào?

Bài làm

Xu hướng hình thành và phát triển kinh tế tri thức là xu thế tất yếu khách quan của xã hội loài người. Trước bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và ngày càng nhanh chóng như hiện nay, quốc gia nào đi nhanh vào nền kinh tế tri thức, quốc gia đó sẽ có lợi thế trên mọi mặt.

 “Kinh tế tri thức” là biểu hiện của tiến bộ công nghệ, cùng với nó là sự thay đổi phương thức tổ hợp các yếu tố. Quan điểm này đã thừa nhận nhân tố “tiến bộ công nghệ” là yếu tố sản xuất có vị trí dẫn dắt và đang gây tác động ngang hàng với yếu tố tư bản. Nhưng quan điểm này đã không giải thích nổi vì sau khi nền kinh tế phát triển mới lên trình độ tri thức hoá như ngày nay thôi mà địa vị nòng cốt của tư bản đã có lâu nay bắt đầu bị xô đập, biểu hiện trực tiếp là mức đóng góp của “tiến bộ công nghệ” trong tăng trưởng kinh tế đang ngày càng lớn, thậm chí ở vào địa vị ưu thế tuyệt đối.

## Nền kinh tế tri thức thế giới trong tương lai có xu hướng chuyển sang nền kinh tế có cơ sở vật chất kỹ thuật mới về chất – một nền văn minh hậu công nghiệp. Nền kinh tế thế giới vẫn đang hoạt động chủ yếu dựa vào những cơ sở vật chất – kỹ thuật truyền thống. Tại các nước công nghiệp phát triển, kỹ thuật cơ khí hoá đã đạt trình độ cao và phổ biến các nguồn năng lượng dựa trên cơ sở sử dụng nguyên liệu rắn và lỏng, các vật liệu kim khí… đều đã được tận dụng cao độ và nguồn cung cấp chúng ngày càng hạn chế. Các quá trình công nghệ không liên tục ngày càng không đáp ứng các yêu cầu phát triển, không gian lục địa đã tỏ ra không đủ cho một nền kinh tế thế giới trong tương lai…

Thế kỷ XXI nền kinh tế trí tuệ đang được hình thành và phát triển. Đó là những người máy công nghiệp sẽ thay thế bằng những người lao động. Các quá trình lao động trí óc cũng được người máy thay thế. Các nguồn năng lượng mặt trời và nhiệt hạch… sẽ phổ biến và thay thế cho những cho các nguồn năng lượng hiện có. Các chất siêu dẫn, siêu cứng, siêu sạch, siêu bền… sẽ thay thế các vật liệu truyền thống. Công nghệ vi sinh, công nghệ gen sẽ phát triển… Các công nghệ liên tục sẽ được sử dụng rộng rãi. Khi đó nền sản xuất thế giới sẽ đảm bảo cung cấp hàng hoá dồi dào với chi phí rất thấp, các khu vực sản xuất vật chất sẽ thu hẹp lại nhỏ bé so với các khu vực kinh tế trí tuệ.

Tạo ra phát minh mới trên các lĩnh vực công nghệ kỹ thuật cao (vi điện tử, năng lượng, vật liệu, công nghệ) hoặc du nhập chúng và áp dụng nhanh chóng vào sản xuất. Và chuyển nhượng sang nơi khác các kỹ thuật trung gian và truyền thống. Hai vấn đề này có mối liên quan và đòi hỏi có sự phối hợp toàn cầu nếu không chuyển nhượng các kỹ thuật trung gian truyền thống sang các quốc gia kém phát triển hơn thì các tiến bộ kỹ thuật dù có đạt được cũng không có nơi sử dụng hoặc việc áp dụng có nhiều hạn chế.

Các quốc gia có nền kinh tế phát triển, trình độ công nghiệp hoá cao coi khoa học công nghệ là cốt lõi của biến đổi nền kinh tế. Các nước này áp dụng nhiều biện pháp để dành được các ưu thế trong sáng tạo kỹ thuật công nghệ như: tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực nghiên cứu khoa học công nghệ, thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học công nghệ và tăng cường đầu tư nghiên cứu khoa học, cải cách và chấn hưng giáo dục, bồi dưỡng và thu hút nhân tài, thành lập các thành phố khoa học kỹ thuật cao.

Các nước đang phát triển hiện đứng trước một thách thức mới. Đó là lợi thế của các quốc gia này về nguồn nguyên liệu, nhưng tỷ trọng giao dịch nông sản phẩm khoáng sản trên thị trường thế giới ngày càng giảm do cách mạng khoa học kỹ thuật công nghệ đang phổ biến. Vì vậy, các nước đang phát triển phải áp dụng chính sách kinh tế mới, thực hiện chính sách mở cửa với bên ngoài, tham gia cạnh tranh quốc tế, sử dụng những thành tựu mới của khoa học kỹ thuật và dịch vụ quốc tế. Những thay đổi về cơ cấu kinh tế thế giới dẫn tới những thay đổi về thị trường: thị trường của hàng hoá có hàm lượng kỹ thuật cao và thị trường dịch vụ sẽ ngày càng mở rộng, còn thị trường hàng hoá truyền thống sẽ ngày càng thu hẹp và cạnh tranh để tiêu thụ ngày càng gay gắt.

Vai trò của cá nhân tổ chức trong phát triển kinh tế tri thức

 Yếu tố cốt lõi của kinh tế tri thức là tri thức, vật mang chở tri thức là con người mà tố chất của con  người lại gắn liền với chất lượng giáo dục. Người ta cho rằng ở Mỹ đã bắt đầu lộ rõ nhiều đặc trưng của nền kinh tế tri thức, trong đó giáo dục được nhấn mạnh trước hết với các nét tiêu biểu như: chi tiêu cho giáo dục đã chiếm 7% GDP, những nhân tài tri thức được hoan nghênh ở các đơn vị sử dụng người, giáo dục đã tạo ra được số lượng lớn tài nguyên nhân lực có tố chất cao, đã cung cấp được các nhân tài cho việc phát triển mạnh mẽ hệ thống nghiên cứu khoa học. Kinh nghiệm nhiều nước cho thấy, muốn giáo dục phát triển, kịp thời đón bắt được các yêu cầu tăng nhanh của cuoäc sống, bên cạnh đầu tư của Chính phủ, phải có chính sách động viên được mọi lực lượng xã hội, cá nhân, xí nghiệp vào công cuộc giáo dục

Đối với trí thức là cán bộ lãnh đạo, có vai trò đúc kết thực tiễn, phát hiện quy luật, dự đoán tình hình, nắm bắt cái mới, tìm ra phương hướng và nhiệm vụ mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn, làm cho ngành, cho xã hội phát triển lên tầm cao mới. Bên cạnh đó, các cá nhân là cán bộ quản lý có vai trò tìm ra giải pháp mới cho nhiệm vụ mới, phù hợp với hoàn cảnh mới. Đồng thời có kế hoạch hành động thật cụ thể, tỉ mỉ trong việc tổ chức điều khiển, phối hợp và kiểm tra. Vai trò nhạy bén trong tìm kiếm và nắm bắt thị trường, mang các sản phẩm của dân mình đi cạnh tranh khắp năm châu trong thời kì tích cực và hội nhập kinh tế quốc tế. Ngoài ra các cá nhân còn có vai trò quan trọng trong việc đổi mới phường pháp dạy học phù hợp với xu thế phát triển, nâng cao chất lượng dạy và học, đào tạo nguồn nhân lực đủ năng lực trí tuệ và kiến thức để tiến vào nền kinh tế tri thức. Các cá nhân vừa là nhân tố để thực hiện quá trình đổi mới nền kinh tế tri thức vừa thúc đẩy quá trình này tiến triển nhanh hơn, nắm bắt và tiếp thu những tiến bộ của khoa học công nghệ đồng thời cải tiến, phát minh ra những cái mới, nâng cao hiệu quả, hiệu suất làm việc. Đối với đội ngũ dự bị trí thức có vai trò tiếp thu và phát huy những tiến bộ của nền kinh tế tri thức. Chỉ có giáo dục mới tạo dựng, động viên và phát huy có hiệu quả mọi nguồn lực mà trước hết là nguồn lực của con người cho sự phát triển kinh tế - xã hội không những thế giáo dục còn tạo động lực cho sự phát triển kinh tế tri thức, đảm bảo cho sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Vai trò mở rộng thương mại thị trường, khi chuyển giao, chuyển nhượng các kỹ thuật trung gian và truyền thống ở các nước phát triển sang các nước kém phát triển hơn. Nhờ đó mà các nước nghèo rút ngắn được chu kỳ đổi mới kỹ thuật và thời gian hoàn vốn cho những kỹ thuật nhập khẩu. Cách thứ hai là áp dụng kết cấu hai tầng trong công nghiệp. Tầng thứ nhất gồm các xí nghiệp lớn, hiện đại. Tầng thứ hai gồm các xí nghiệp nhỏ và vừa kém hiện đại hơn. Các kỹ thuật được xem là cũ luôn luôn được chuyển nhượng từ tầng thứ nhất sang tầng thứ hai. Nhật Bản đã thành công trong việc chuyển nhượng kỹ thuật trung gian và truyền thống theo cả hai cách này. Các nước NIC hiện cũng đang tìm một tầng công nghiệp thứ hai ở các công nghiệp nước kém phát triển hơn.

Trong viễn cảnh này thì Việt Nam và các nước Đông Nam Á có vai trò rất to lớn trong việc phát triển nền kinh tê tri thức.

Với xu thế hội nhập hiện nay và vai trò ngày càng quan trọng của tri thức, nó trở thành động lực của tăng trưởng kinh tế. Phát triển kinh tế tri thức sẽ tiết kiệm được tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giảm bớt nặng nhọc lao động. Vì vậy hiện nay, nước ta và các quốc gia trong khu vực dành sự quan tâm hàng đầu cho việc xây dựng và thực hiện chiến lược quốc gia về tri thức và phát triển đội ngũ trí thức. Tập trung đầu tư cho nguồn trí thức trong tương lai, thu hút lao động trí tuệ, nghiên cứu thành tựu khoa học công nghệ ở lĩnh vực năng lượng mới, vặt liệu mới, hóa sinh học, khám phá vũ trụ… để phát triển kinh tế. Nước ta cần xây dựng một nền giáo dục thật sự mang lại hiệu quả cao. Theo đó vừa đào tạo đề có nguồn nhân lực chất lượng vừa chuyển giao và chia sẻ tri thức đồng thời phải xây dựng chường trình giáo dục phù hợp. Bên cạnh đó phát triển hệ thống thông tin kinh tế tri thức nhằm mục tiêu xây dụng con người toàn diện, bản lĩnh, phát huy năng lực cũng như tiềm năng của họ, phát triển công nghệ thông tin, công nghệ sinh học. Tranh thủ ứng dụng ngày càng nhiều hơn ở múc cao hơn và phổ biến hơn những thành tựu mới về khoa học công nghệ, từng bước phát triển kinh tế tri thức.